|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 3** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN: HỌC VẦN**  *Ngày dạy :……………………* |

**BÀI 15: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết ghép các âm đã học (âm đầu **l, b, h, g**, âm chính **a, o, ô, ơ, e, ê, i, ia**) thành tiếng theo mô hình “âm đầu+âm chính”, “âm đầu+âm chính+thanh”.

- Đọc đúng bài tập đọc Bể cá. Tìm đúng từ ứng với mỗi hình, viết đúng từ.

- HS có cơ hội rèn luyện và phát triển nhiều năng lực : NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tự học, vận dụng những điều đã học vào thực tế,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Mô hình ghép âm

- Hình ảnh và các thẻ từ để HS làm bài tập 3

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 5’ | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động:**  - HS hát một bài  - Gọi 2 HS đọc lại bài tập đọc “Bé Bi, bé Li”  - Hỏi: Qua bài đọc, con thấy tình cảm của hai anh em Bi và Li dành cho em như thế nào?  **\* Kết nối:**  Giới thiệu bài  - GV nêu mục đích yêu cầu của bài học. | - HS hát  - HS đọc bài  - HSTL: Anh em của Bi rất thân nhau, yêu quý nhau. |
| 27’  3' | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới kết hợp luyện tập, thực hành:**  **Bài 1:** (Ghép các âm đã học thành tiếng)  - GV chiếu mô hình ghép âm, nêu yêu cầu  - GV chỉ từng chữ (âm đầu) ở cột dọc, cả lớp đọc: l, b, h, g  - GV chỉ từng chữ (âm chính) ở cột ngang, cả lớp đọc: a, o, ô, ơ, e, ê, i, ia.  - GV chỉ chữ, mời từng tổ tiếp nối nhau ghép từng tiếng theo cột ngang: la, lo, lô, lơ, le, lê, li, lia/ba, bo, bô, bơ, be, bê, bi, bia/ ha, ho, hô, hơ, he, hê, hi, hia/ ga, go, gô, gơ (không có ge, gê, gi, gia).  - GV chỉ chữ, cả lớp đọc đồng thanh  Bài 2: (Tập đọc)  **a) Giới thiệu bài tập đọc**  GV chỉ hình minh họa bài đọc, hỏi: Đây là cái gì ?  - GV: Các con cùng đọc bài Tập đọc để biết bể cá cảnh này có những con vật gì nhé.  ***b,GV đọc mẫu.***  - GV chiếu nội dung bài tập đọc.GV đọc mẫu toàn bài.  ***c, Luyện đọc tiếng, từ ngữ:*** bể cá, có cò, cò đá, le le gỗ  - HS luyện đọc từ nghữ: bể cá, có cò, cò đá, le le gỗ; kết hợp phân tích tiếng  - GV giải nghĩa từ:  + Cò đá: con cò làm bằng đá  + Le le gỗ: con le le được đẽo bằng gỗ  **NGHỈ GIỮA GIỜ**  ***d, Luyện đọc câu***  (?) Bài có mấy câu?  - GV chỉ từng câu cho cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng  - Khi đọc câu 2 , con phải lưu ý điều gì ?  GV chỉ từng câu trên màn hình cho HS đọc nối tiếp  **e) Thi đọc cả bài**  - Các cặp, tổ thi đọc cả bài  - Gọi 1 HS đọc cả bài  - GV cho cả lớp đọc cả bài  **Bài tập 3: (Tìm từ ứng với hình)**  - GV đưa lên bảng lớp 5 hình ảnh, 5 thẻ từ.  - GV chỉ từng từ  - GV chỉ, hỏi từng tranh  - Gọi 1 HS lên bảng gắng thẻ từ ứng với hình ảnh tương ứng  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:**  - Yêu cầu HS đọc lại bài  - GV nhận xét tiết học, khen thưởng HS  - HS chuẩn bị trước bài mới | - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc nối tiếp  - HS đọc đồng thanh  - HSTL: Đây là bể cá cảnh  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS đọc, phân tích tiếng theo yêu cầu  - HS lắng nghe  - TL: Có 4 câu  -Ngắt hơi.Vì có dấu phẩy  - HS đọc nối tiếp  HS thi đọc  HS đọc: bí, lê, hổ, gà, đĩa  - HSTL:  + Tranh 1: đây là con gà  + Tranh 2 đây là quả bí  + Tranh 3: cái đĩa  + Tranh 4: quả lê  + Tranh 5: con hổ  - HS:  bí-tranh 2; lê-tranh 4;  hổ-tranh 5; gà-tranh 1;  đĩa-tranh 3  - HS đọc  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………….....

………………………………………………………………………………….....

………………………………………………………………………………….....

………………………………………………………………………………….....